

Số: 66/2019/QĐST- DS

C, ngày 28 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 192, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Trong thông báo nộp tạm ứng chi phí tố tụng số 46/2019/TB-TA ngày 10/6/2019 và Công văn số 433/2019/CV-TAH ngày 20/6/2019 về việc trả lời đơn khởi kiện bổ sung, đơn yêu cầu chỉ định đo đạc, đơn xin tạm hoãn ký hợp đồng đo đạc của Tòa án nhân dân huyện C đã thông báo việc nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng nhưng đã quá thời hạn quy định bà B và đại diện theo ủy quyền của bà B vẫn không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng cho việc định giá tài sản mà không có lý do chính đáng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 223/2015/TLST-DS ngày 09/6/2015 về việc tranh chấp “Quyền sử dụng đất”, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1937

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị T, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962

Địa chỉ: Ấp Axã A, huyện C, tỉnh T.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1947

2. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1952

3. Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1987

4. Ông Lê Văn Q, sinh năm 1970

5. Bà Lê Thị Đông H, sinh năm 1982

6. Ông Lê Văn H, sinh năm 1994

7. Bà Lê Thị T, sinh năm 1971

8. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T

9. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị B 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai thu số 03732 ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T;

- Về quyền khởi kiện: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU